

## HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT MYSQL

1. Địa chỉ download: <http://dev.mysql.com/downloads/mysql/>

Chọn bản Windows (x86, 32-bit), ZIP Archive hoặc Windows (x86, 64-bit), ZIP Archive

2. Giải nén và đặt lại tên thư mục. Ví dụ D:\mysql

3. Tạo file my.ini có nội dung sau trong thư mục của MySQL

```
# Save as "my.ini" in your MySQL installed directory (e.g. d:\mysql)
[mysqld]
# Set MySQL base (installed) directory
# @@ Change to your MySQL installed directory @@
# Use forward slash (instead of backward slash) as directory separator
basedir=d:/mysql

# Set MySQL data directory
# @@ Change to sub-directory "data" of your MySQL installed directory @@
datadir=d:/mysql/data

# Run the server on this TCP port number
port=8888

[client]
# MySQL client connects to the server running on this TCP port number
port=8888
```

4. Khởi động MySQL server: trên cửa sổ Command Prompt của Windows, gõ các lệnh sau:

```
> d:
> cd .\mysql\bin
> mysqld --console
```

5. Khởi động MySQL client: mở cửa sổ Command Prompt mới, gõ các lệnh sau

```
> d:
> cd .\mysql\bin
> mysql -u root -p
```

Gõ Enter khi được hỏi mật khẩu

6. Đặt mật khẩu cho tài khoản root: trên cửa sổ của MySQL client

```
mysql> set password for 'root'@'127.0.0.1'=password('xxxx');
Query OK, 0 rows affected (0.00 sec)
mysql> set password for 'root'@'localhost'=password('xxxx');
Query OK, 0 rows affected (0.00 sec)
mysql> set password for 'root'@':::1'=password('xxxx');
Query OK, 0 rows affected (0.00 sec)
```

7. Xóa tài khoản vô danh

```
mysql> drop user ''@'localhost';
```

MySQL sử dụng mô hình client server, do đó khi làm việc trên MySQL cần thực hiện hai thao tác khởi động server và client như bước 5, 6.